

YJ Planar Schottky Barrier Diode Die Specification

35V 20A, 170mil, Schottky barrier diode die based on silicon planar process
Part No.: PSB170N035AS-370A

Main Products Characterstics

Maximum Ratings

Symbol	Unit	Value
IF	A	20
VR	V	35
TS	°C	175
TR	°C	250
TP	°C	250
TP1	°C	250
TP2	°C	250
TP3	°C	250
TP4	°C	250
TP5	°C	250
TP6	°C	250
TP7	°C	250
TP8	°C	250
TP9	°C	250
TP10	°C	250
TP11	°C	250
TP12	°C	250
TP13	°C	250
TP14	°C	250
TP15	°C	250
TP16	°C	250
TP17	°C	250
TP18	°C	250
TP19	°C	250
TP20	°C	250
TP21	°C	250
TP22	°C	250
TP23	°C	250
TP24	°C	250
TP25	°C	250
TP26	°C	250
TP27	°C	250
TP28	°C	250
TP29	°C	250
TP30	°C	250
TP31	°C	250
TP32	°C	250
TP33	°C	250
TP34	°C	250
TP35	°C	250
TP36	°C	250
TP37	°C	250
TP38	°C	250
TP39	°C	250
TP40	°C	250
TP41	°C	250
TP42	°C	250
TP43	°C	250
TP44	°C	250
TP45	°C	250
TP46	°C	250
TP47	°C	250
TP48	°C	250
TP49	°C	250
TP50	°C	250
TP51	°C	250
TP52	°C	250
TP53	°C	250
TP54	°C	250
TP55	°C	250
TP56	°C	250
TP57	°C	250
TP58	°C	250
TP59	°C	250
TP60	°C	250
TP61	°C	250
TP62	°C	250
TP63	°C	250
TP64	°C	250
TP65	°C	250
TP66	°C	250
TP67	°C	250
TP68	°C	250
TP69	°C	250
TP70	°C	250
TP71	°C	250
TP72	°C	250
TP73	°C	250
TP74	°C	250
TP75	°C	250
TP76	°C	250
TP77	°C	250
TP78	°C	250
TP79	°C	250
TP80	°C	250
TP81	°C	250
TP82	°C	250
TP83	°C	250
TP84	°C	250
TP85	°C	250
TP86	°C	250
TP87	°C	250
TP88	°C	250
TP89	°C	250
TP90	°C	250
TP91	°C	250
TP92	°C	250
TP93	°C	250
TP94	°C	250
TP95	°C	250
TP96	°C	250
TP97	°C	250
TP98	°C	250
TP99	°C	250
TP100	°C	250

Device Schematics and Outline Drawing

Symbol	Unit	Value
IF	A	20
VR	V	35
TS	°C	175
TR	°C	250
TP	°C	250
TP1	°C	250
TP2	°C	250
TP3	°C	250
TP4	°C	250
TP5	°C	250
TP6	°C	250
TP7	°C	250
TP8	°C	250
TP9	°C	250
TP10	°C	250
TP11	°C	250
TP12	°C	250
TP13	°C	250
TP14	°C	250
TP15	°C	250
TP16	°C	250
TP17	°C	250
TP18	°C	250
TP19	°C	250
TP20	°C	250
TP21	°C	250
TP22	°C	250
TP23	°C	250
TP24	°C	250
TP25	°C	250
TP26	°C	250
TP27	°C	250
TP28	°C	250
TP29	°C	250
TP30	°C	250
TP31	°C	250
TP32	°C	250
TP33	°C	250
TP34	°C	250
TP35	°C	250
TP36	°C	250
TP37	°C	250
TP38	°C	250
TP39	°C	250
TP40	°C	250
TP41	°C	250
TP42	°C	250
TP43	°C	250
TP44	°C	250
TP45	°C	250
TP46	°C	250
TP47	°C	250
TP48	°C	250
TP49	°C	250
TP50	°C	250
TP51	°C	250
TP52	°C	250
TP53	°C	250
TP54	°C	250
TP55	°C	250
TP56	°C	250
TP57	°C	250
TP58	°C	250
TP59	°C	250
TP60	°C	250
TP61	°C	250
TP62	°C	250
TP63	°C	250
TP64	°C	250
TP65	°C	250
TP66	°C	250
TP67	°C	250
TP68	°C	250
TP69	°C	250
TP70	°C	250
TP71	°C	250
TP72	°C	250
TP73	°C	250
TP74	°C	250
TP75	°C	250
TP76	°C	250
TP77	°C	250
TP78	°C	250
TP79	°C	250
TP80	°C	250
TP81	°C	250
TP82	°C	250
TP83	°C	250
TP84	°C	250
TP85	°C	250
TP86	°C	250
TP87	°C	250
TP88	°C	250
TP89	°C	250
TP90	°C	250
TP91	°C	250
TP92	°C	250
TP93	°C	250
TP94	°C	250
TP95	°C	250
TP96	°C	250
TP97	°C	250
TP98	°C	250
TP99	°C	250
TP100	°C	250

Important Notice

Specification apply to die only. Actual performance may degrade when assembled.	Recommended Storage Environment:
Yangjie Electronics does not guarantee device performance after assembly.	Store in original container, in dessicated nitrogen, with no contamination.
All operating parameters must be validated for each customer application by customer's technical experts.	Shelf life for parts stored in above condition is 2 years.
Data sheet information is subjected to change withot 276 noirs.	